

Số: 151 /TB-BVNĐTP
Về việc cung cấp Hồ sơ báo giá vắc xin

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ VẮC XIN

Kính gửi: Quý Công ty

Trước tiên, Bệnh viện Nhi Đồng Thành Phố chân thành cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty trong thời gian vừa qua.

Bệnh viện Nhi Đồng Thành Phố kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung ứng gửi Hồ sơ báo giá để Bệnh viện tiến hành *Mua sắm vắc xin dịch vụ bổ sung năm 2025 – 2026 (lần 2)* theo đúng quy định hiện hành. Cụ thể như sau:

1. Danh mục vắc xin cần báo giá

Theo Danh mục vắc xin dịch vụ gồm 01 khoản (đính kèm)

2. Hồ sơ báo giá: theo Danh mục Hồ sơ báo giá (đính kèm), Biểu mẫu báo giá vắc xin (đính kèm).

3. Cách thức tiếp nhận:

Bản giấy và file scan các tài liệu (chép vào USB): được đựng trong phong bì kín đóng dấu niêm phong, ngoài bì thư ghi rõ "*Hồ sơ báo giá vắc xin dịch vụ bổ sung theo Thông báo mời báo giá số 151 /TB-BVNĐTP ngày 23 tháng 01 năm 2026*" chỉ nhận qua bưu điện đến địa chỉ: Bệnh viện Nhi Đồng Thành Phố, địa chỉ số 15, đường Võ Trần Chí, ấp 18, xã Tân Nhựt, TP.HCM.

4. Thời gian nhận Hồ sơ báo giá: đến hết ngày 05 / 02 /2026

Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ SĐT: 028 22536 688 (Số nội bộ 8801) hoặc qua địa chỉ Email tothau.ndtp@gmail.com

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD (LTH-3b).



Trương Quang Định

DANH MỤC VẮC XIN DỊCH VỤ

(Kèm theo Thông báo số 151/TB-BVNĐTP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện Nhi Đồng Thành Phố)

STT	Mã vắc xin	Tên vắc xin	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ hoặc hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng
1	VX001	Barycela hoặc tương đương	Vắc xin phòng Thủy đậu	NHÓM 2	≥ 3.800 PFU/0.5 ml	Tiêm	Thuốc tiêm đông khô	Liều	1.000

Tổng số: 01 khoản


Trương Quang Định

DANH MỤC HỒ SƠ BÁO GIÁ

Hồ sơ được đánh số trang, đóng cuốn sắp xếp theo thứ tự như sau:

STT	Tên tài liệu	Trang
	BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ PHÁP LÝ CỦA CÔNG TY (Mẫu 1)	
	BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ VẮC XIN (Mẫu 2)	
A	HỒ SƠ NHÀ CUNG ỨNG	
1	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	
2	Giấy ủy quyền của người ký hồ sơ báo giá (nếu có)	
3	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược (bao gồm vắc xin, sinh phẩm) do cơ quan có thẩm quyền cấp.	
4	Giấy chứng nhận GDP, GSP (bao gồm vắc xin, sinh phẩm)	
B	HỒ SƠ SẢN PHẨM	
5	<p>5.1. Giấy đăng ký lưu hành hoặc Giấy phép nhập khẩu</p> <p>5.2. Tài liệu chứng minh tiêu chuẩn thực hành tốt của cơ sở sản xuất vắc xin được Cục Quản lý dược công bố.</p> <p>Trường hợp sản phẩm có Giấy đăng ký lưu hành hoặc Giấy phép nhập khẩu, giấy chứng nhận GMP hết hạn tại thời điểm chào giá, Nhà cung ứng cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản cam kết đảm bảo cung ứng vắc xin theo yêu cầu; + Bổ sung thẻ kho tương ứng 03 tháng theo tiến độ cung ứng được ghi trong biểu mẫu chào giá 	
6	<p>6.1. Mẫu nhãn vắc xin.</p> <p>6.2. Tờ hướng dẫn sử dụng vắc xin bằng tiếng Việt bao gồm: (1) Tờ hướng dẫn đăng ký với Cục Quản lý Dược và (2) Tờ hướng dẫn đính kèm trong sản phẩm thực tế</p>	
C	GIÁ VẮC XIN	
7	<p>Biểu mẫu báo giá vắc xin (điền đầy đủ thông tin theo Mẫu 3)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản giấy (ký tên, đóng dấu) - File excel 	
D	BẢN CAM KẾT (theo Mẫu 4)	

Lưu ý:

1. Hồ sơ được cấp trực tuyến đóng dấu giáp lai một công ty, các hồ sơ còn lại sao y công chứng.
2. Nhóm tiêu chí kỹ thuật:



1. Nhóm 1 bao gồm thuốc được cấp giấy đăng ký lưu hành hoặc được cấp giấy phép nhập khẩu để lưu hành tại Việt Nam và đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

a) Được sản xuất toàn bộ trên dây chuyền sản xuất thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc dây chuyền sản xuất thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP tại nước thuộc danh sách SRA hoặc EMA và được cơ quan quản lý dược Việt Nam công bố đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP;

b) Thuốc thuộc danh mục thuốc biệt dược gốc hoặc sinh phẩm tham chiếu do Bộ Y tế công bố;

c) Được sản xuất toàn bộ các công đoạn tại Việt Nam và phải đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:

- Sản xuất toàn bộ trên dây chuyền sản xuất thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc dây chuyền sản xuất thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP và được cơ quan quản lý dược Việt Nam công bố đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP;

- Được cơ quan quản lý dược của nước thuộc danh sách SRA hoặc EMA cấp phép lưu hành theo quy định;

- Thuốc lưu hành tại Việt Nam và thuốc được cơ quan quản lý dược của nước thuộc danh sách SRA hoặc EMA cấp phép lưu hành phải có cùng công thức bào chế, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, phương pháp kiểm nghiệm; dược chất, tá dược phải có cùng tiêu chuẩn chất lượng, cơ sở sản xuất, địa điểm sản xuất theo quy định.

2. Nhóm 2 bao gồm thuốc được cấp giấy đăng ký lưu hành hoặc được cấp giấy phép nhập khẩu để lưu hành tại Việt Nam và đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

a) Được sản xuất toàn bộ trên dây chuyền sản xuất thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc dây chuyền sản xuất thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP và được cơ quan quản lý dược Việt Nam công bố đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP;

b) Được sản xuất toàn bộ trên dây chuyền sản xuất thuốc tại nước là thành viên PIC/s đồng thời là thành viên ICH, được cơ quan quản lý có thẩm quyền của nước này cấp chứng nhận đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn PIC/s-GMP và được cơ quan quản lý dược Việt Nam công bố đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn PIC/s-GMP.

3. Nhóm 3 bao gồm thuốc được cấp giấy đăng ký lưu hành hoặc được cấp giấy phép nhập khẩu để lưu hành tại Việt Nam và được cơ quan quản lý dược Việt Nam công bố có chứng minh tương đương sinh học.

4. Nhóm 4 bao gồm thuốc được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam và được sản xuất toàn bộ trên dây chuyền sản xuất tại Việt Nam được cơ quan quản lý dược Việt Nam công bố đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn GMP.

5. Nhóm 5 bao gồm thuốc được cấp giấy đăng ký lưu hành hoặc được cấp giấy phép nhập khẩu để lưu hành tại Việt Nam.

Mẫu 1: BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ PHÁP LÝ CỦA CÔNG TY

Công ty:

Địa chỉ:

Mã số Thuế:

STT	Tên tài liệu	Công ty tự đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Bệnh viện đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Ghi chú (Trang)
1	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp			
2	Giấy ủy quyền của người ký hồ sơ báo giá (nếu có)			
3	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược (bao gồm vắc xin, sinh phẩm) do cơ quan có thẩm quyền cấp.			
4	Giấy chứng nhận GDP, GSP (bao gồm vắc xin, sinh phẩm)			

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY

(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)



<p>Phản đánh giá của bệnh viện: Kết luận:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Người đánh giá (Ký và ghi rõ họ tên)</p>
--	---

Mẫu 2: BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ VẮC XIN

Tên công ty:

Tên Vắc xin:

Mã Vắc xin:

STT	Tên tài liệu	Công ty tự đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Bệnh viện đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Ghi chú (Số trang)
A	HỒ SƠ SẢN PHẨM			
1	Giấy đăng ký lưu hành hoặc Giấy phép nhập khẩu			
2	Tài liệu chứng minh tiêu chuẩn thực hành tốt của cơ sở sản xuất vắc xin được Cục Quản lý Dược công bố.			
3	Mẫu nhãn vắc xin			
4	Tờ hướng dẫn sử dụng vắc xin bằng tiếng Việt bao gồm: (1) Tờ hướng dẫn đăng ký với Cục Quản lý Dược và (2) Tờ hướng dẫn đính kèm trong sản phẩm thực tế			
B	GIÁ VẮC XIN			
4	Biểu mẫu chào giá (điền đầy đủ thông tin theo Mẫu 3)			
5	Giá chào (VNĐ)			
C	BẢN CAM KẾT (theo Mẫu 4)			
KẾT LUẬN				

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY

(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Phần đánh giá của bệnh viện: Kết luận:	Người đánh giá (Ký và ghi rõ họ tên)
---	---

Công ty:
Mã số thuế:
Địa chỉ:
SĐT:
Email:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

BIỂU MẪU BÁO GIÁ VẮC XIN

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Đồng Thành Phố
Chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bảng chào giá vắc xin như sau:

STT	Mã vắc xin (*)	Tên vắc xin	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Nhóm TCKT	Hạn dùng (tuổi thọ)	SDK/ GPNK/ GPLH	Giá bán buôn thuốc dự kiến công bố (nếu có)	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng (*)	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền	Đơn giá trúng thầu trong vòng 12 tháng	Mã TBMT/ Số QĐ trúng thầu	Ngày QĐ trúng thầu	Thời gian thực hiện	Tên BV/ SYT

(*) Lấy thông tin từ Danh mục vắc xin dịch vụ đính kèm.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY 
(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

....., ngày.... tháng.... năm....

Kính gửi: **BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG THÀNH PHỐ**

Sau khi nghiên cứu Thông báo mời báo giá Mua sắm vắc xin dịch vụ bổ sung năm 2025 – 2026 (lần 2) của Bệnh viện Nhi Đồng Thành Phố,

Chúng tôi, [điền tên công ty], cam kết các nội dung như sau:

1. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản.

2. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Những thông tin kê khai trong Hồ sơ báo giá là trung thực.

4. Có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện cung ứng cho bệnh viện.

5. Đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về phạm vi cung cấp và tiến độ cung cấp:

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ và kịp thời số lượng vắc xin theo nhu cầu sử dụng của bệnh viện và theo đúng các thông tin, tiêu chuẩn như đã cung cấp trong Hồ sơ báo giá.

- Thời hạn giao hàng là 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu giao hàng của Bệnh viện Nhi Đồng Thành Phố.

- Đảm bảo cung ứng vắc xin theo thời hạn hợp đồng đã ký kết với bệnh viện và có thể được yêu cầu cung cấp thành một hoặc nhiều đợt khác nhau.

- Cung cấp Tờ khai hải quan và Phiếu kiểm nghiệm sản phẩm của lô sản phẩm được giao cho bệnh viện.

6. Cam kết thu hồi vắc xin trong trường hợp vắc xin đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền.

7. Cung cấp đầy đủ thông tin về vắc xin và cơ sở sản xuất có vi phạm chất lượng trong vòng một năm gần đây (nếu có).

8. Cam kết các mặt hàng khi phân phối có thông tin thống nhất với mẫu nhãn, hướng dẫn sử dụng cung cấp trong Hồ sơ báo giá và thông tin đăng ký với Bộ Y tế, nếu không sẽ bồi thường cho Bệnh viện Nhi Đồng Thành Phố khi có sự thiệt hại do sự sai lệch thông tin trên gây ra.

9. Phương thức thanh toán: Thanh toán trong vòng 90 ngày sau khi hoàn tất hóa đơn hợp pháp, thủ tục nhập kho.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm và bồi thường nếu có sự sai khác về tính chính xác của thông tin nêu trên.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY
(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)